PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ XÂY DỰNG

THÔNG TƯ
Số 03/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 4 năm 2010 ban hành Tiêu chuẩn kỹ năng nghề Quốc gia đối với các nghề thuộc nhóm nghề xây dựng

TIÊU CHUẨN KỸ NĂNG NGHỀ

TÊN NGHỀ: CHẠM KHẮC ĐÁ

MÃ SỐ NGHỀ: 50210103

(Tiếp theo Công báo số 483 + 484)

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đục tạo các chi tiết, họa tiết
Mã số công việc: E5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đục ấn định hình dáng, cấu tạo, mối liên quan giữa các họa tiết, chi tiết nhỏ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phải đảm bảo hình dáng, kích thước, đường nét theo bản vẽ mẫu.
- Các chi tiết, họa tiết sắc nét, mềm mại, chuyền đều, sạch, đảm bảo hình dáng và tỷ lệ.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng qua từng thao tác.
- Đảm bảo công tác an toàn cho phôi liệu đã được đục tạo các mảng khối.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Sử dụng các loại dụng cụ chạm khắc đá phù hợp.
- Quan sát, đục tạo được hình dáng, độ cao thấp của các chi tiết, họa tiết nhỏ.

- So sánh được độ sắc nét, mềm mại, của các chi tiết, họa tiết.

- Nhận xét, kiểm tra, đánh giá được chất lượng phôi gia công và các thao tác trong từng giai đoạn gia công.

2. Kiến thức:

- Mô tả được trình tự các bước đục tạo các chi tiết, họa tiết của phù điêu mặt cong;

- Lựa chọn được các loại dụng cụ phù hợp khi gia công;

- Biết áp dụng kiến thức vẽ mỹ thuật để đánh giá chất lượng các chi tiết, họa tiết nhỏ đã được tạo.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ mẫu phù điêu và phôi phù điêu đã được đục tạo các mảng khối.

- Bảng trình tự và phương pháp đục tạo các chi tiết, họa tiết trên mặt cong.

- Các loại dụng cụ thủ công, máy cầm tay phục vụ đục tạo chi tiết, họa tiết.

- Các trang bị bảo hộ lao động.

- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Hình dáng, kích thước các mảng khối - Chất lượng các mảng khối, đường nét họa tiết, chi tiết - Vị trí, tỷ lệ của các mảng khối trên phôi gia công.	- Kiểm tra bằng định tính, so sánh với bản vẽ hoặc mẫu vật thật (nếu có) - Kiểm tra độ sắc nét, mềm mại, độ gọn sạch của các chi tiết bằng các loại dụng cụ kiểm tra - So sánh, đối chiếu với bản vẽ mẫu, mẫu vật thật, quan sát so sánh trực tiếp các mảng khối đã được đục tạo các chi tiết, họa tiết nhỏ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đục sôn, gia công nền phù điêu

Mã số công việc: E6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đục lấy phần bỏ đi, tạo nền phù điêu mặt cong.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định được các đường hạn mực độ sâu yêu cầu và độ sâu lấy nền sơ bộ cho phù điêu.

- Để được lượng dư gia công phù hợp.

- Đục sôn lấy các phần bỏ đi gọn, sạch, tạo được nền cong đều.

- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng qua từng thao tác.

- Đảm bảo công tác an toàn cho phôi liệu đã được đục tạo các chi tiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Sử dụng các loại dụng cụ thủ công và máy phay phù hợp.

- Kỹ năng lấy nền, tạo mặt cong cho phù điêu.

- Nhận xét, kiểm tra, đánh giá được chất lượng phôi gia công và các thao tác trong từng giai đoạn gia công.

2. Kiến thức:

- Mô tả được trình tự các bước đục sôn, lấy nền của phù điêu.

- Lựa chọn, sử dụng được các loại dụng cụ, máy móc phù hợp khi gia công.

- Thực hiện được các phương pháp kiểm tra độ cong của nền.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ mẫu phù điêu và phôi phù điêu đã được đục tạo chi tiết.

- Bảng trình tự và phương pháp đục sôn lấy nền tạo mặt cong.

- Các loại dụng cụ thủ công, máy cầm tay lấy phần bỏ đi và tạo nền cho phù điêu.

- Các trang bị bảo hộ lao động.

- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Độ sâu yêu cầu của nền	- Kiểm tra bằng các loại thước, cữ đo độ sâu, kết hợp với bảng thông số kích thước nền của phù điêu
- Chất lượng các khoảng nền được tạo	- Kiểm tra độ vuông góc, độ gọn sạch của các khoảng nền bằng định tính kết hợp bảng yêu cầu kỹ, mỹ thuật đục sôn lấy nền
- Kiểm tra độ cong đều của nền	- Kiểm tra độ cong của các khoảng nền bằng định tính, đo, áp dưỡng kết hợp bảng thông số kích thước nền của phù điêu

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Gắn ghép

Mã số công việc: E7

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sử dụng các loại vật liệu gắn, gắn ghép các bộ phận, chi tiết, bộ phận tạo thành sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị được các loại vật liệu, dụng cụ gắn phù hợp với các vị trí gắn.
- Tạo được các mặt tiếp giáp để ráp mối các chi tiết.
- Tra vật liệu gắn đủ lượng, vam kẹp, cố định các chi tiết.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng qua từng công đoạn.
- Đảm bảo công tác an toàn cho phôi liệu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Kỹ năng pha trộn các vật liệu, ráp mối chi tiết, gắn và cố định phôi liệu.
- Nhận xét, kiểm tra, đánh giá được chất lượng công việc trong từng giai đoạn gia công.

2. Kiến thức:

- Mô tả được quy trình các bước công việc gắn, ghép sản phẩm phù điêu.
- Lựa chọn, sử dụng được các loại vật liệu, dụng cụ gắn, ghép các chi tiết của phù điêu.
- Thực hiện được các phương pháp kiểm tra chất lượng mối gắn, ghép.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng trình tự và phương pháp gắn, ghép sản phẩm.
- Các loại vật liệu, dụng cụ gắn, ghép sản phẩm.
- Các dụng cụ, thiết bị định vị, cố định phôi liệu dạng phù điêu.
- Các trang bị bảo hộ lao động.
- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Vật liệu gắn	- Kiểm tra hạn sử dụng của vật liệu gắn bằng kinh nghiệm và thông số kỹ thuật trên dụng cụ đựng vật liệu
- Kiểm tra độ chuyền đều tổng thể của các chi tiết khi ráp môi gắn ghép	- Xác định độ chuyền đều của các chi tiết trong tổng thể phù điêu
- Chất lượng các mối nối ghép	- Đánh giá lượng vật liệu gắn, bề mặt ráp mối, sự kín khít, khả năng chịu lực của các mối nối ghép qua bảng tiêu chuẩn mối nối ghép

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tách tỉa phù điêu

Mã số công việc: E8

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tách, tỉa tạo các mảng và các chi tiết, họa tiết.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các nét vẽ tách tỉa gọn, rõ ràng, mềm mại, chuyền đều.
- Đường nét tách, tỉa các mảng, các chi tiết mềm mại, chuyền đều.
- Sử dụng các loại đục tách, tỉa phù hợp.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng qua từng thao tác.
- Đảm bảo công tác an toàn cho người và sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Kỹ năng sử dụng các loại đục ve để tách, tỉa các đường nét chi tiết;
- Tách, tỉa được các chi tiết đạt yêu cầu;
- Nhận xét, kiểm tra, đánh giá được chất lượng công việc trong từng thao tác.

2. Kiến thức:

- Mô tả được quy trình các bước tách, tỉa chi tiết phù điêu.
- Lựa chọn, sử dụng các loại dụng cụ tách, tỉa phù hợp.
- Thực hiện được các phương pháp kiểm tra chất lượng đường nét tách, tỉa.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng trình tự và phương pháp tách, tỉa, yêu cầu kỹ, mỹ thuật của phù điêu nền phẳng.
- Các loại dụng cụ tách, tỉa, các loại đá mài dụng cụ.
- Các dụng cụ, thiết bị vam kẹp phù điêu.
- Các trang bị bảo hộ lao động.
- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Vị trí, hình dáng các đường nét tách, tỉa, các chi tiết cần tách, tỉa - Độ sắc bén của các dụng cụ tách, tỉa - Chất lượng các đường nét tách, tỉa	- Xác định các chi tiết cần tách, tỉa, vị trí, hình dạng các nét tách, tỉa trên phôi liệu qua bản vẽ mẫu - Đánh giá độ sắc bén của dụng cụ bằng phương pháp tách thử trên vật liệu - Đánh giá độ sắc nét, sự mềm mại, chuyền đều của các đường nét bằng mắt, so sánh các thông số tại bảng yêu cầu kỹ, mỹ thuật tách, tỉa chi tiết

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Làm nhẵn phù điêu nền mặt cong
Mã số công việc: E9

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sử dụng các thiết bị, giấy nhám làm nhẵn các chi tiết và nền của phù điêu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sử dụng các thiết bị làm nhẵn, giấy nhám phù hợp.
- Các chi tiết sạch, nhẵn, không còn vết xước, nền nhẵn, cong đều.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng qua từng công đoạn.
- Đảm bảo công tác an toàn cho người và sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Kỹ năng sử dụng các loại thiết bị, dụng cụ và vật liệu làm nhẵn.
- Kỹ năng đánh giấy nhám làm nhẵn sản phẩm.
- Nhận xét, kiểm tra, đánh giá được chất lượng công việc trong từng công đoạn.

2. Kiến thức:

- Mô tả được phương pháp đánh giấy nhám làm nhẵn sản phẩm.
- Lựa chọn, sử dụng các loại thiết bị, dụng cụ, vật liệu làm nhẵn phù hợp.
- Thực hiện được các phương pháp kiểm tra chất lượng bề mặt.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng trình tự và phương pháp làm nhẵn phù điêu nền mặt cong.
- Các loại thiết bị, dụng cụ, vật liệu làm nhẵn sản phẩm.
- Các dụng cụ, thiết bị vam kẹp phù điêu.
- Các trang bị bảo hộ lao động.
- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sử dụng các thiết bị, dụng cụ, vật liệu làm nhẵn	- Xác định qua các bước làm nhẵn chi tiết, vị trí, hình dáng chi tiết của phù điêu
- Độ sạch nhẵn, sắc nét của các chi tiết, họa tiết	- Đánh giá độ sạch nhẵn, sắc nét của các chi tiết bằng yêu cầu kỹ, mỹ thuật của phù điêu
- Chất lượng bề mặt tổng thể các chi tiết của phù điêu	- Đánh giá độ sắc nét, sạch nhẵn tổng thể phù điêu bằng mắt, so sánh các thông số tại bảng yêu cầu kỹ, mỹ thuật tách, tỉa chi tiết

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm tra sản phẩm phù điêu nền mặt cong

Mã số công việc: E10

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra kích thước, tỷ lệ, độ sạch nhẵn của các chi tiết, mảng khối, chất lượng mối nối ghép.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Kích thước tổng thể phù điêu, kích thước các chi tiết đúng theo mẫu.
- Sự mềm mại, chuyền đều, độ sắc nét, sự nguyên vẹn của các chi tiết.
- Độ đông đặc, kín khít, khả năng chịu lực của các mối nối ghép.
- Độ nhẵn, bóng của sản phẩm.
- Đảm bảo công tác an toàn cho sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Kỹ năng quan sát, nhận xét, đánh giá.
- Kỹ năng tổng hợp.

2. Kiến thức:

- Mô tả được phương pháp nhận xét, đánh giá chất lượng sản phẩm.
- Nắm được các chỉ tiêu cơ bản của yêu cầu kỹ, mỹ thuật.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng trình tự và phương pháp kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm chạm khắc đá dạng phù điêu nền mặt cong.
- Các loại thiết bị, dụng cụ đo, dưỡng các mẫu tiêu chuẩn.
- Phôi phù điêu đã gia công chi tiết.
- Các dụng cụ kiểm tra khả năng chịu lực.
- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Kích thước tổng thể, kích thước các chi tiết	- Đo, so sánh bảng thông số kích thước phù điêu
- Chất lượng các đường nét chi tiết	- Đánh giá độ sạch nhẵn, bóng, sắc nét, không sứt vỡ của các chi tiết bằng yêu cầu kỹ, mỹ thuật của phù điêu
- Chất lượng các mối nối ghép	- Đánh giá lượng vật liệu gắn, bề mặt ráp mối, sự kín khít, khả năng chịu lực của các mối nối ghép qua bảng tiêu chuẩn mối nối ghép

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Phân tích mẫu, đọc bản vẽ phù điêu thủng

Mã số công việc: F1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định nội dung phản ánh của phù điêu, xác định kích thước các chi tiết, tổng hợp số liệu cho phù điêu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định chủ đề tư tưởng, nội dung phản ánh của tác phẩm phù điêu.
- Đọc, ghi chép được các kích thước tổng thể theo các chiều của phù điêu.
- Đọc, ghi chép được kích thước các chi tiết của phù điêu.
- Tổng hợp, nhận xét, lập bảng các kích thước của phù điêu.
- Tính toán, thống kê vật liệu cho phù điêu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Nhận xét, đánh giá được nội dung phản ánh của tác phẩm phù điêu.
- Quan sát, đánh giá, ghi chép được các thông số kích thước tổng thể của phù điêu.
- Quan sát, đánh giá, ghi chép được các thông số kích thước chi tiết của phù điêu.
- Tổng hợp, thống kê được số lượng vật liệu cho phù điêu.

2. Kiến thức:

- Mô tả được nội dung phản ánh của tác phẩm và phương pháp đánh giá nội dung của tác phẩm chạm khắc.
- Trình bày được trình tự các bước đọc bản vẽ.
- Biết tính toán, tổng hợp đầy đủ các kích thước cần thiết để chạm khắc phù điêu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ mẫu phù điêu hoặc mẫu vật thật phù điêu (nếu có).
- Bảng trình tự và phương pháp đọc bản vẽ.
- Các loại thước đo kiểm tra, sổ sách ghi chép, máy tính bỏ túi.
- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Đánh giá chủ đề nội dung phản ánh của tác phẩm phù điêu	- Căn cứ các bước phân tích tác phẩm chạm khắc đá để xác định nội dung phản ánh của phù điêu
- Đọc kích thước của phù điêu	- Kiểm tra độ chính xác, đầy đủ của các kích thước so sánh với bảng thông số yêu cầu
- Tổng hợp, thống kê vật liệu	- Kiểm tra kết quả tổng hợp, thống kê các loại kích thước so sánh với bảng tổng hợp kích thước và số lượng thiết kế

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: In, vạch, vẽ mẫu lên phôi

Mã số công việc: F2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đặt mẫu, cân chỉnh mẫu trên phôi, in, vạch đầy đủ các chi tiết, đánh dấu các phần cần đục thủng bỏ đi.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phôi được vam kẹp chặt, mẫu vẽ được đặt cân đối, cố định trên phôi.
- Vạch đầy đủ, chính xác, rõ ràng các đường nét chi tiết của phù điêu.
- Kiểm tra, chỉnh sửa các đường nét chi tiết còn thiếu, mờ hoặc sai lệch.
- Đánh dấu các khoảng bỏ đi cần đục thủng bỏ đi.
- Đảm bảo công tác an toàn cho phôi liệu đã được in, vạch mẫu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Cố định được phôi liệu và bản vẽ mẫu chính xác.
- Quan sát, in vạch các đường nét chi tiết đầy đủ, rõ ràng.
- Quan sát, đánh giá, chỉnh sửa được các lỗi trong quá trình in, vạch các chi tiết của phù điêu.
- Nhận xét, xác định, đúng các phần đục thủng bỏ đi.

2. Kiến thức:

- Mô tả được trình tự các bước in, vạch mẫu lên phôi phù điêu.
- Biết áp dụng kiến thức vẽ mỹ thuật vào in vạch mẫu phù điêu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ mẫu phù điêu và phôi phù điêu đã được gia công.
- Bảng trình tự và phương pháp in, vạch, vẽ mẫu lên phôi.
- Các loại dụng cụ in, vạch, vẽ mẫu lên phôi.
- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Định vị phôi liệu và bản vẽ mẫu trên phôi	- Kiểm tra độ chắc chắn của vam kẹp phôi trên giá đỡ, độ chính xác của bản vẽ trên phôi
- Chất lượng các đường nét in, vạch, vẽ trên phôi	- Kiểm tra độ chính xác, đầy đủ, độ rõ nét của các chi tiết bằng kiến thức vẽ mỹ thuật và quan sát, đối chiếu trực tiếp trên phôi
- Vị trí, ký hiệu đánh dấu các phần đục sôn lấy nền	- So sánh, đối chiếu với bản vẽ mẫu, quan sát trực tiếp các khoảng cần đục sôn lấy nền

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đục tạo các mảng khối

Mã số công việc: F3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Ấn định các vị trí, kích thước, hình dáng, mối liên quan giữa các mảng khối.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phải đảm bảo hình dáng, kích thước, đường nét theo bản vẽ mẫu.
- Các chi tiết, mảng khối gọn, sạch, đảm bảo hình dáng và tỷ lệ.
- Để được lượng dư gia công phù hợp với từng chi tiết.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng qua từng thao tác.
- Đảm bảo công tác an toàn cho phôi liệu đã được đục tạo các mảng khối.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Sử dụng các loại dụng cụ chạm khắc đá phù hợp.
- Quan sát, đục tạo được hình dáng, độ cao thấp của các mảng khối.
- So sánh được độ giống mẫu của các khối đã tạo.
- Nhận xét, kiểm tra, đánh giá được chất lượng phôi gia công và các thao tác trong từng giai đoạn gia công.

2. Kiến thức:

- Mô tả được trình tự các bước đục tạo các mảng khối của phù điêu.
- Lựa chọn được các loại dụng cụ phù hợp khi gia công.
- Biết áp dụng kiến thức vẽ mỹ thuật để đánh giá mảng khối và đường nét.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ mẫu phù điêu và phôi phù điêu đã được in, vạch mẫu.
- Bảng trình tự và phương pháp đục tạo các mảng khối.
- Các loại dụng cụ thủ công, máy cầm tay phục vụ đục tạo mảng khối.
- Các trang bị bảo hộ lao động.
- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Hình dáng, kích thước các mảng khối - Chất lượng các mảng khối đã được đục tạo dáng - Vị trí, tỷ lệ của các mảng khối trên phôi gia công	- Kiểm tra bằng định tính, so sánh với bản vẽ hoặc mẫu vật thật (nếu có) - Kiểm tra độ vuông góc, độ gọn sạch của các chi tiết bằng các loại dụng cụ kiểm tra - So sánh, đối chiếu với bản vẽ mẫu, mẫu vật thật, quan sát so sánh trực tiếp các mảng khối đã được đục tạo dáng

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vẽ lại các chi tiết phù điêu

Mã số công việc: F4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vẽ lại các chi tiết đã bị đục mất khi đục tạo các mảng khối.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phôi được vam kẹp chặt.
- Xác định vị trí các đường nét đã bị đục mất.
- Kiểm tra, vẽ lại các đường nét chi tiết.
- Kiểm tra các đường nét, chi tiết.
- Đảm bảo công tác an toàn cho phôi liệu đã được đục tạo các mảng khối.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Quan sát, nhận xét các đường nét vẽ đã bị đục mất.
- Vẽ được các đường nét theo bản vẽ mẫu.
- Quan sát, kiểm tra, so sánh các đường nét với mẫu.

2. Kiến thức:

- Mô tả được trình tự các bước vẽ theo mẫu.
- Biết áp dụng kiến thức vẽ mỹ thuật vào vẽ các đường nét chi tiết theo mẫu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ mẫu phù điêu và phôi phù điêu đã được đục tạo mảng khối.
- Bảng trình tự và phương pháp vẽ theo mẫu.
- Các loại dụng cụ in, vạch, vẽ mẫu lên phôi.
- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định các đường nét vẽ đã bị đục mất	- Kiểm tra, đối chiếu với bản vẽ mẫu, xác định các đường nét
- Chất lượng các đường nét vẽ chi tiết	- So sánh hình dạng, độ chính xác, đầy đủ, độ rõ nét của các chi tiết bằng kiến thức vẽ mỹ thuật
- Kiểm tra các đường nét vẽ	- So sánh, đối chiếu với bản vẽ mẫu, quan sát trực tiếp hình dáng, sự chuyển tiếp của các đường nét vẽ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đục tạo các chi tiết, họa tiết

Mã số công việc: F5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đục ấn định hình dáng, cấu tạo, mối liên quan giữa các họa tiết, chi tiết nhỏ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phải đảm bảo hình dáng, kích thước, đường nét theo bản vẽ mẫu.
- Các chi tiết, họa tiết sắc nét, mềm mại, chuyền đều, sạch, đảm bảo hình dáng và tỷ lệ.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng qua từng thao tác.
- Đảm bảo công tác an toàn cho phôi liệu đã được đục tạo các mảng khối.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Sử dụng các loại dụng cụ chạm khắc đá phù hợp.
- Quan sát, đục tạo được hình dáng, độ cao thấp của các chi tiết, họa tiết nhỏ.
- So sánh được độ sắc nét, mềm mại, của các chi tiết, họa tiết.
- Nhận xét, kiểm tra, đánh giá được chất lượng phôi gia công và các thao tác trong từng giai đoạn gia công.

2. Kiến thức:

- Mô tả được trình tự các bước đục tạo các chi tiết, họa tiết của phù điêu.
- Lựa chọn được các loại dụng cụ phù hợp khi gia công.
- Biết áp dụng kiến thức vẽ mỹ thuật để đánh giá chất lượng các chi tiết, họa tiết nhỏ đã được tạo.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ mẫu phù điêu và phôi phù điêu đã được đục tạo các mảng khối.
- Bảng trình tự và phương pháp đục tạo các chi tiết, họa tiết.
- Các loại dụng cụ thủ công, máy cầm tay phục vụ đục tạo chi tiết, họa tiết.
- Các trang bị bảo hộ lao động.
- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Hình dáng, kích thước các mảng khối - Chất lượng các mảng khối, đường nét họa tiết, chi tiết - Vị trí, tỷ lệ của các mảng khối trên phôi gia công	- Kiểm tra bằng định tính, so sánh với bản vẽ hoặc mẫu vật thật (nếu có) - Kiểm tra độ sắc nét, mềm mại, độ gọn sạch của các chi tiết bằng các loại dụng cụ kiểm tra - So sánh, đối chiếu với bản vẽ mẫu, mẫu vật thật, quan sát so sánh trực tiếp các mảng khối đã được đục tạo các chi tiết, họa tiết nhỏ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Khoan, đục thủng phần bỏ đi

Mã số công việc: F6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đục lấy phần bỏ đi, tạo nền phù điêu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định được các phần bỏ đi cần khoan, đục thủng.
- Khoan, đục gọn, sạch, vuông góc với mặt phẳng phôi.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng qua từng thao tác.
- Đảm bảo công tác an toàn cho phôi liệu đã được đục tạo các chi tiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Sử dụng các loại dụng cụ thủ công và máy khoan phù hợp.
- Nhận xét, kiểm tra, đánh giá được chất lượng phôi gia công và các thao tác trong từng giai đoạn gia công.

2. Kiến thức:

- Mô tả được trình tự các bước khoan, đục, lấy phần bỏ đi của phù điêu.
- Lựa chọn, sử dụng được các loại dụng cụ, máy móc phù hợp khi gia công.
- Thực hiện được các phương pháp kiểm tra.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ mẫu phù điêu và phôi phù điêu đã được đục tạo chi tiết.
- Bảng trình tự và phương pháp đục, khoan lấy phần bỏ đi của phù điêu thủng.
- Các loại dụng cụ thủ công, máy cầm tay lấy phần bỏ đi cho phù điêu.
- Các trang bị bảo hộ lao động.
- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Phương pháp khoan, đục phần bỏ đi	- Kiểm tra qua các thao tác, các công đoạn gia công khoan, đục lấy phần bỏ đi
- Chất lượng các cạnh sấn phần bỏ đi	- Kiểm tra độ vuông góc, độ gọn sạch của các phần đục bỏ đi bằng định tính kết hợp bảng yêu cầu kỹ, mỹ thuật đục, khoan phần bỏ đi
- Kiểm tra độ dư gia công	- Kiểm tra độ dư gia công bằng định tính, đo kết hợp bảng thông số kích thước độ dư gia công của phù điêu

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Gắn ghép

Mã số công việc: F7

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sử dụng các loại vật liệu gắn, gắn ghép các bộ phận, chi tiết, bộ phận tạo thành sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị được các loại vật liệu, dụng cụ gắn phù hợp với các vị trí gắn.
- Tạo được các mặt tiếp giáp để ráp mối các chi tiết.
- Tra vật liệu gắn đủ lượng, vam kẹp, cố định các chi tiết.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng qua từng công đoạn.
- Đảm bảo công tác an toàn cho phôi liệu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Kỹ năng pha trộn các vật liệu, ráp mối chi tiết, gắn và cố định phôi liệu.
- Nhận xét, kiểm tra, đánh giá được chất lượng công việc trong từng giai đoạn gia công.

2. Kiến thức:

- Mô tả được quy trình các bước công việc gắn, ghép sản phẩm phù điêu.
- Lựa chọn, sử dụng được các loại vật liệu, dụng cụ gắn, ghép các chi tiết của phù điêu.
- Thực hiện được các phương pháp kiểm tra chất lượng mối gắn, ghép.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng trình tự và phương pháp gắn, ghép sản phẩm.
- Các loại vật liệu, dụng cụ gắn, ghép sản phẩm.
- Các dụng cụ, thiết bị định vị, cố định phôi liệu dạng phù điêu.
- Các trang bị bảo hộ lao động.
- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Vật liệu gắn	- Kiểm tra hạn sử dụng của vật liệu gắn bằng kinh nghiệm và thông số kỹ thuật trên dụng cụ đựng vật liệu
- Kiểm tra độ chuyền đều tổng thể của các chi tiết khi ráp môi gắn ghép	- Xác định độ chuyền đều của các chi tiết trong tổng thể phù điêu
- Chất lượng các mối nối ghép	- Đánh giá lượng vật liệu gắn, bề mặt ráp mối, sự kín khít, khả năng chịu lực của các mối nối ghép qua bảng tiêu chuẩn mối nối ghép

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tách tỉa phù điêu

Mã số công việc: F8

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tách, tỉa tạo các mảng và các chi tiết, họa tiết.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các nét vẽ tách tỉa gọn, rõ ràng, mềm mại, chuyền đều.
- Đường nét tách, tỉa các mảng, các chi tiết mềm mại, chuyền đều.
- Sử dụng các loại đục tách, tỉa phù hợp.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng qua từng thao tác.
- Đảm bảo công tác an toàn cho người và sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Kỹ năng sử dụng các loại đục ve để tách, tỉa các đường nét chi tiết.
- Tách, tỉa được các chi tiết đạt yêu cầu.
- Nhận xét, kiểm tra, đánh giá được chất lượng công việc trong từng thao tác.

2. Kiến thức:

- Mô tả được quy trình các bước tách, tỉa chi tiết phù điêu.
- Lựa chọn, sử dụng các loại dụng cụ tách, tỉa phù hợp.
- Thực hiện được các phương pháp kiểm tra chất lượng đường nét tách, tỉa.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng trình tự và phương pháp tách, tỉa, yêu cầu kỹ, mỹ thuật của phù điêu nền phẳng.
- Các loại dụng cụ tách, tỉa, các loại đá mài dụng cụ.
- Các dụng cụ, thiết bị vam kẹp phù điêu.
- Các trang bị bảo hộ lao động.
- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Vị trí, hình dáng các đường nét tách, tỉa, các chi tiết cần tách, tỉa	- Xác định các chi tiết cần tách, tỉa, vị trí, hình dạng các nét tách, tỉa trên phôi liệu qua bản vẽ mẫu
- Độ sắc bén của các dụng cụ tách, tỉa	- Đánh giá độ sắc bén của dụng cụ bằng phương pháp tách thử trên vật liệu
- Chất lượng các đường nét tách, tỉa	- Đánh giá độ sắc nét, sự mềm mại, chuyền đều của các đường nét bằng mắt, so sánh các thông số tại bảng yêu cầu kỹ, mỹ thuật tách, tỉa chi tiết

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Làm nhẵn phù điêu thủng

Mã số công việc: F9

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sử dụng các thiết bị, giấy nhám làm nhẵn các chi tiết và cạnh sấn của phù điêu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sử dụng các thiết bị làm nhẵn, giấy nhám phù hợp.
- Các chi tiết sạch, nhẵn, không còn vết xước, cạnh sấn nhẵn, phẳng đều.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng qua từng công đoạn.
- Đảm bảo công tác an toàn cho người và sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Kỹ năng sử dụng các loại thiết bị, dụng cụ và vật liệu làm nhẵn.
- Kỹ năng đánh giấy nhám làm nhẵn sản phẩm.
- Nhận xét, kiểm tra, đánh giá được chất lượng công việc trong từng công đoạn.

2. Kiến thức:

- Mô tả được phương pháp đánh giấy nhám làm nhẵn sản phẩm.
- Lựa chọn, sử dụng các loại thiết bị, dụng cụ, vật liệu làm nhẵn phù hợp.
- Thực hiện được các phương pháp kiểm tra chất lượng bề mặt.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng trình tự và phương pháp làm nhẵn phù điêu thủng.
- Các loại thiết bị, dụng cụ, vật liệu làm nhẵn sản phẩm.
- Các dụng cụ, thiết bị vam kẹp phù điêu.
- Các trang bị bảo hộ lao động.
- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sử dụng các thiết bị, dụng cụ, vật liệu làm nhẵn - Độ sạnh nhẵn, sắc nét của các chi tiết, họa tiết - Chất lượng bề mặt tổng thể các chi tiết của phù điêu	- Xác định qua các bước làm nhẵn chi tiết, vị trí, hình dáng chi tiết của phù điêu - Đánh giá độ sạch nhẵn, sắc nét của các chi tiết bằng yêu cầu kỹ, mỹ thuật của phù điêu - Đánh giá độ sắc nét, sạch nhẵn tổng thể phù điêu bằng mắt, so sánh các thông số tại bảng yêu cầu kỹ, mỹ thuật tách, tỉa chi tiết

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm tra sản phẩm phù điêu nền phẳng

Mã số công việc: F10

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra kích thước, tỷ lệ, độ sạch nhẵn của các chi tiết, mảng khối, chất lượng mối nối ghép.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Kích thước tổng thể phù điêu, kích thước các chi tiết đúng theo mẫu.
- Sự mềm mại, chuyền đều, độ sắc nét, sự nguyên vẹn của các chi tiết.
- Độ đông đặc, kín khít, khả năng chịu lực của các mối nối ghép.
- Độ nhẵn, bóng của sản phẩm.
- Đảm bảo công tác an toàn cho sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Kỹ năng quan sát, nhận xét, đánh giá.
- Kỹ năng tổng hợp.

2. Kiến thức:

- Mô tả được phương pháp nhận xét, đánh giá chất lượng sản phẩm.
- Nắm được các chỉ tiêu cơ bản của yêu cầu kỹ, mỹ thuật.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng trình tự và phương pháp kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm chạm khắc đá dạng phù điêu thủng.
- Các loại thiết bị, dụng cụ đo, các mẫu tiêu chuẩn.
- Phôi phù điêu đã gia công chi tiết.
- Các dụng cụ kiểm tra khả năng chịu lực.
- Nhà xưởng đảm bảo đủ diện tích và độ chiếu sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Kích thước tổng thể, kích thước các chi tiết - Chất lượng các đường nét chi tiết - Chất lượng các mối nối ghép	- Đo, so sánh bảng thông số kích thước phù điêu - Đánh giá độ sạch nhẵn, bóng, sắc nét, không sứt vỡ của các chi tiết bằng yêu cầu kỹ, mỹ thuật của phù điêu - Đánh giá lượng vật liệu gắn, bề mặt ráp mối, sự kín khít, khả năng chịu lực của các mối nối ghép qua bảng tiêu chuẩn mối nối ghép

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Phân tích mẫu, đọc bản vẽ

Mã số công việc: G1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Phân tích mẫu.
- Đọc kích thước tổng thể.
- Đọc kích thước chi tiết.
- Thống kê nguyên vật liệu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phân tích được chủ đề tư tưởng của mẫu sản phẩm.
- Đọc được các số liệu kích thước tổng thể.
- Đọc được các số liệu kích thước chi tiết.
- Thống kê được đầy đủ số nguyên vật liệu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Đọc bản vẽ.
- Thống kê.
- Phân tích.
- Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

2. Kiến thức:

- Vẽ mỹ thuật.
- Kế toán, thống kê.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng đảm bảo các yêu cầu không gian ánh sáng.
- Mẫu sản phẩm, bản vẽ thiết kế, catalog.
- Bút viết, sổ tay, máy tính cá nhân.
- Bảng định mức tiêu thụ nguyên vật liệu.
- Định mức đơn giá nguyên vật liệu.
- Định mức các chi phí khác.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Phân tích được chủ đề tư tưởng của sản phẩm mẫu - Đọc chính xác các số liệu về kích thước của sản phẩm - Thống kê đúng, đủ các nguyên vật liệu cần thiết để làm sản phẩm - Thời gian thực hiện công phù hợp với thời gian yêu cầu - Mức độ đảm bảo an toàn	- Đối chiếu với định mức tiêu thụ nguyên vật liệu - So sánh kiểm chứng các vật liệu thống kê với vật liệu thực tế trên sản phẩm - So sánh thời gian phân tích, thống kê đối chiếu với thời gian quy định - Theo dõi quá trình thực hiện đối chiếu với các quy định về an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: In vạch vẽ mẫu lên phôi mặt chính diện

Mã số công việc: G2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Đặt mẫu vạch cố định lên bề mặt chính diện phôi.
- Vạch theo các đường bao.
- Vạch các nét chi tiết.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các nét in, vạch và nét vẽ rõ ràng, chuẩn xác, đúng mẫu.
- Đảm bảo thời gian trong khi in, vạch, vẽ mẫu.
- Đảm bảo an toàn trong lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Kỹ năng vẽ mỹ thuật, vẽ kỹ thuật, vẽ theo mẫu.
- Kỹ năng vạch mẫu vạch.
- Kỹ năng quan sát và so sánh.

2. Kiến thức:

- Mô tả được các bước in, vạch vẽ mẫu lên phôi.
- Giải thích được những đường nét, chi tiết cơ bản trong bản vẽ và mẫu thiết kế.
- Hiểu biết về kiến thức vẽ mỹ thuật, vẽ kỹ thuật và vẽ theo mẫu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng đảm bảo các yêu cầu không gian ánh sáng.
- Phôi sản phẩm đã được gia công mặt phẳng chuẩn.
- Mẫu vạch, mẫu vẽ, bản vẽ thiết kế.
- Các dụng cụ in, vạch, vẽ.
- Các dụng cụ gá kẹp khác.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Các nét in, vạch, vẽ đủ nét, rõ ràng, chính xác	- Quan sát đối chiếu giữa bản vẽ thiết kế, mẫu với với các nét in vạch vẽ trên phôi đá
- Thời gian in, vạch, vẽ mẫu phù hợp	- Theo dõi thời gian thi công với thời gian quy định
- Sự an toàn cho người và sản phẩm	- Quan sát thao tác của người lao động đối chiếu với quy định về công tác bảo hộ và an toàn

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Gia công đường bao mặt chính diện

Mã số công việc: G3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Chuẩn bị các dụng cụ liên quan.
- Tiến hành khoan những phần bỏ đi.
- Tiến hành đục những phần bỏ đi.
- Tiến hành cưa, cắt những phần bỏ đi.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khoan, cưa cắt đúng vị trí.
- Cưa cắt được những phần thừa bỏ đi.
- Các vị trí khoan và cưa cắt không ảnh hưởng tới các chi tiết trong sản phẩm.
- Đảm bảo sự an toàn cho người cũng như sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Vận hành sử dụng và bảo dưỡng được các loại máy khoan đá.
- Vận hành sử dụng và bảo dưỡng được các loại cưa cắt đá.
- Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ thủ công trong nghề chạm khắc đá.

2. Kiến thức:

- Mô tả được cách vận hành và bảo dưỡng các loại máy khoan đá.
- Mô tả được cách vận hành và bảo dưỡng các loại máy cưa cắt đá.
- Mô tả được cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công trong nghề.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các loại phôi tượng khối đã được in vạch vẽ mẫu mặt chính diện.
- Các loại máy khoan đá bao gồm: khoan máy, khoan cầm tay.
- Các loại máy cưa đá.
- Các dụng cụ đục thủ công.
- Các dụng cụ bảo hộ lao động và gá kẹp khác.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Phần gia công bỏ đi đúng theo mực vẽ, vạch của đường bao	- Quan sát thực tế các đường bao trên sản phẩm
- Mặt phẳng cạnh được gia công vuông góc với mặt phẳng chính diện	- Quan sát, dùng thước đo thực tế trên bề mặt gia công của sản phẩm
- Thời gian gia công phù hợp với thời gian định mức	- Đối chiếu thời gian thi công so với thời gian định mức
- Sự an toàn cho người, trang thiết bị và sản phẩm	- Quan sát thao tác của người lao động đối chiếu với quy định về công tác bảo hộ và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: In vạch vẽ mẫu lên phôi mặt chính bên
Mã số công việc: G4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Đặt mẫu vạch cố định lên bề mặt bên của phôi.
- Vạch theo các đường bao.
- Vạch các nét chi tiết.
- Đánh dấu những phần bỏ đi.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các nét in, vạch và nét vẽ rõ ràng, chuẩn xác, đúng mẫu.
- Đảm bảo thời gian trong khi in, vạch, vẽ mẫu.
- Đảm bảo an toàn trong lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Kỹ năng vẽ mỹ thuật, vẽ kỹ thuật, vẽ theo mẫu.
- Kỹ năng vạch mẫu vạch.
- Kỹ năng quan sát và so sánh.

2. Kiến thức:

- Mô tả được các bước in, vạch vẽ mẫu lên phôi.
- Giải thích được những đường nét, chi tiết cơ bản trong bản vẽ và mẫu thiết kế.
- Hiểu biết về kiến thức vẽ mỹ thuật, vẽ kỹ thuật và vẽ theo mẫu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng đảm bảo các yêu cầu không gian ánh sáng.
- Các loại phôi tượng khối đã được gia công đường bao mặt chính diện.
- Mẫu vạch, mẫu vẽ, bản vẽ thiết kế, mặt bên của sản phẩm.
- Các dụng cụ in, vạch, vẽ mẫu.
- Các dụng cụ bảo hộ lao động và gá kẹp khác.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Các nét in, vạch, vẽ đủ nét, rõ ràng, chính xác	- Quan sát đối chiếu giữa bản vẽ thiết kế, mẫu với với các nét in vạch vẽ trên phôi đá ở mặt bên
- Thời gian in vạch vẽ mẫu phù hợp	- Theo dõi thời gian thi công với thời gian quy định
- Sự an toàn cho người và sản phẩm	- Quan sát thao tác của người lao động đối chiếu với quy định về công tác bảo hộ và an toàn

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Gia công đường bao mặt bên

Mã số công việc: G5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Chuẩn bị các dụng cụ liên quan.
- Tiến hành khoan những phần bỏ đi tại vị trí mặt bên.
- Tiến hành cưa, cắt những phần bỏ đi.
- Tiến hành đục những phần bỏ đi.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khoan, cưa cắt đúng vị trí.
- Cưa cắt được những phần thừa bỏ đi.
- Các vị trí khoan và cưa cắt không ảnh hưởng tới các chi tiết trong sản phẩm.
- Đảm bảo sự an toàn cho người cũng như sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Vận hành sử dụng và bảo dưỡng được các loại máy khoan đá.
- Vận hành sử dụng và bảo dưỡng được các loại cưa cắt đá.
- Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ thủ công trong nghề chạm khắc đá.

2. Kiến thức:

- Mô tả được cách vận hành và bảo dưỡng các loại máy khoan đá.
- Mô tả được cách vận hành và bảo dưỡng các loại máy cưa cắt đá.
- Mô tả được cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công trong nghề.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các loại phôi tượng khối đã được in vạch vẽ mẫu mặt bên.
- Các loại máy khoan đá bao gồm: khoan máy, khoan cầm tay.
- Các loại máy cưa đá.
- Các dụng cụ đục thủ công.
- Các dụng cụ bảo hộ lao động và gá kẹp khác.
- Nhà xưởng đảm bảo các yêu cầu không gian ánh sáng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Phần gia công bỏ đi đúng theo mực vẽ, vạch của đường bao - Mặt phẳng cạnh được gia công vuông góc với mặt phẳng bên - Thời gian gia công phù hợp với thời gian định mức - Sự an toàn cho người, trang thiết bị và sản phẩm	- Quan sát thực tế các đường bao trên sản phẩm - Quan sát, dùng thước đo thực tế trên bề mặt gia công của sản phẩm - Đối chiếu thời gian thi công so với thời gian định mức - Quan sát thao tác của người lao động đối chiếu với quy định về công tác bảo hộ và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đục tạo các mảng khối

Mã số công việc: G6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Xác định vị trí các mảng khối.
- Cưa cắt, đục tạo các mảng khối.
- Chỉnh sửa hoàn thiện về vị trí, tỷ lệ của các mảng khối.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các mảng khối đúng vị trí.
- Tỷ lệ giữa các mảng khối hài hòa, hợp lý.
- Đảm bảo độ giống mẫu.
- Đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Cưa cắt đục tạo được các mảng khối trong sản phẩm.
- Sử dụng thành thạo các dụng cụ đồ nghề thủ công trong nghề chạm khắc đá.
- Sử dụng vận hành và bảo dưỡng được các thiết bị máy móc trong nghề.

2. Kiến thức:

- Mô tả được cách vận hành và bảo dưỡng các loại máy khoan đá.
- Mô tả được cách vận hành và bảo dưỡng các loại máy cưa cắt đá.
- Mô tả được cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công trong nghề.
- Mô tả được các bước quy trình gia công đục tạo các mảng khối.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng đảm bảo các yêu cầu không gian ánh sáng.
- Các loại phôi tượng khối đã được gia công mặt bên và mặt chính diện.
- Mẫu sản phẩm, bản vẽ mẫu và bản vẽ thiết kế.
- Các loại máy khoan đá bao gồm: khoan máy, khoan cầm tay.
- Các loại máy cưa đá.
- Các dụng cụ đục thủ công.
- Các dụng cụ bảo hộ lao động và gá kẹp khác.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tỷ lệ, độ cao thấp giữa các mảng khối hài hòa hợp lý	- Quan sát thực tế các mảng khối trên sản phẩm
- Đảm bảo đúng vị trí của các mảng khối	- Quan sát, dùng thước đo thực tế của các mảng khối đã gia công trên sản phẩm
- Thời gian gia công phù hợp với thời gian định mức	- Đối chiếu thời gian thi công so với thời gian định mức
- Sự an toàn cho người, trang thiết bị và sản phẩm	- Quan sát thao tác của người lao động đối chiếu với quy định về công tác bảo hộ và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vẽ lại các chi tiết

Mã số công việc: G7

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Xác định vị trí các chi tiết.
- Tiến hành vẽ lại các chi tiết đã bị mất trong khi đục tạo khối.
- Kiểm tra các nét vẽ và chỉnh sửa.
- Đánh dấu những phần cần bỏ đi.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các nét vẽ rõ ràng, chuẩn xác, đúng mẫu.
- Nét vẽ mềm mại sinh động.
- Đảm bảo thời gian trong khi vẽ mẫu.
- Đảm bảo an toàn trong lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Kỹ năng vẽ mỹ thuật, vẽ kỹ thuật, vẽ theo mẫu.
- Kỹ năng quan sát và so sánh.

2. Kiến thức:

- Mô tả được các bước vẽ mẫu lên phôi.
- Giải thích được những đường nét, chi tiết cơ bản trong bản vẽ và mẫu thiết kế.
- Hiểu biết về kiến thức vẽ mỹ thuật, vẽ kỹ thuật và vẽ theo mẫu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng đảm bảo các yêu cầu không gian ánh sáng.
- Các loại phôi tượng khối đã được gia công đục tạo các mảng khối.
- Mẫu chi tiết của sản phẩm, bản vẽ thiết kế chi tiết của sản phẩm.
- Các dụng cụ vẽ mẫu.
- Các dụng cụ bảo hộ lao động và gá kẹp khác.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Các nét vẽ mềm mại sinh động - Nét các chi tiết đầy đủ, rõ ràng, chính xác, giống mẫu - Thời gian vạch vẽ chi tiết mẫu phù hợp - Sự an toàn cho người và sản phẩm	- Quan sát đối chiếu giữa bản vẽ thiết kế mẫu với chi tiết các nét vẽ trên phôi của sản phẩm - Theo dõi thời gian vẽ so với thời gian quy định - Quan sát thao tác của người lao động đối chiếu với quy định về công tác bảo hộ và an toàn

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đục tạo các chi tiết

Mã số công việc: G8

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Chuẩn bị các dụng cụ thiết bị cho việc gia công các chi tiết.
- Đục tạo sơ bộ gia công thô các chi tiết.
- Gia công tinh các chi tiết chính.
- Đục tạo các chi tiết phụ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các chi tiết sau khi gia công phải đảm bảo độ giống mẫu.
- Bề mặt các chi tiết sạch sẽ.
- Các chi tiết sống động không sứt gãy hoặc vỡ.
- Đảm bảo thời gian và an toàn cho người, thiết bị.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Cưa cắt đục tạo được các chi tiết toàn bộ trong sản phẩm.
- Sử dụng thành thạo các dụng cụ đồ nghề thủ công trong nghề chạm khắc đá.
- Sử dụng vận hành và bảo dưỡng được các thiết bị máy móc trong nghề.

2. Kiến thức:

- Mô tả được cách vận hành và bảo dưỡng các loại máy khoan, máy mài đá.
- Mô tả được cách vận hành và bảo dưỡng các loại máy cưa cắt đá.
- Mô tả được cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công trong nghề.
- Mô tả được các bước quy trình gia công đục tạo các chi tiết.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng đảm bảo các yêu cầu không gian ánh sáng.
- Các loại phôi tượng khối đã gia công các mảng khối và vẽ các chi tiết.
- Mẫu sản phẩm, bản vẽ chi tiết mẫu và bản vẽ thiết kế.
- Các loại máy khoan đá bao gồm: khoan máy, khoan cầm tay.

- Các loại máy cưa đá, máy mài đá.
- Các dụng cụ đục thủ công.
- Các dụng cụ bảo hộ lao động và gá kẹp khác.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Độ giống mẫu của các chi tiết - Sự sống động, mềm mại, tinh tế của các chi tiết - Thời gian gia công phù hợp với thời gian định mức - Sự an toàn cho người, trang thiết bị và sản phẩm	- So sánh sản phẩm gia công với sản phẩm mẫu - Quan sát thực tế các chi tiết trên sản phẩm - Đối chiếu thời gian thi công so với thời gian định mức - Quan sát thao tác của người lao động đối chiếu với quy định về công tác bảo hộ và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Ráp mối

Mã số công việc: G9

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Lắp ráp các bộ phận vào đúng vị trí.
- Vẽ lại các chi tiết trong phần ráp mối.
- Đục tạo, gia công các chi tiết trong phần ráp mối.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Lắp ráp chính xác.
- Thi công an toàn.
- Các chi tiết trong phần ráp mối truyền tiếp ăn nhập với các chi tiết đã được gia công trước.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Cưa cắt đục tạo được các chi tiết toàn bộ trong sản phẩm.
- Sử dụng thành thạo các dụng cụ đồ nghề thủ công trong nghề chạm khắc đá.
- Sử dụng vận hành và bảo dưỡng được các thiết bị máy móc trong nghề.

2. Kiến thức:

- Mô tả được cách vận hành và bảo dưỡng các loại máy khoan, máy mài đá.
- Mô tả được cách vận hành và bảo dưỡng các loại máy cưa cắt đá.
- Mô tả được cách vận hành các loại cần cẩu thiếu nhi và các dụng cụ neo giữ.
- Mô tả được cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công trong nghề.
- Mô tả được các bước quy trình gia công lắp ráp,và đục tạo các chi tiết.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng đảm bảo các yêu cầu không gian ánh sáng.
- Các loại phôi tượng khối đã gia công các mảng khối và vẽ các chi tiết.
- Mẫu sản phẩm, bản vẽ chi tiết mẫu và bản vẽ thiết kế.
- Các loại máy khoan đá bao gồm: khoan máy, khoan cầm tay.
- Các loại máy cưa đá, máy mài đá, cần cẩu thiếu nhi, tời dụng cụ neo giữ.

- Các dụng cụ đục thủ công.
- Các dụng cụ bảo hộ lao động và gá kẹp khác.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Các mối ráp kín khít	- Quan sát trực tiếp trên phần mối ráp
- Chi tiết trong phần ráp mối truyền tiếp ăn nhập với các chi tiết trong sản phẩm	- Quan sát trực tiếp các chi tiết trên sản phẩm
- Thời gian ráp mối phù hợp với thời gian định mức	- Đối chiếu thời gian thi công so với thời gian định mức
- Sự an toàn cho người, trang thiết bị và sản phẩm	- Quan sát thao tác của người lao động đối chiếu với quy định về công tác bảo hộ và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Mài làm nhẵn

Mã số công việc: G10

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Chuẩn bị dụng cụ thiết bị mài đá.
- Tiến hành mài thô.
- Tiến hành mài tinh.
- Kiểm tra độ nhẵn.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các bề mặt mài phải nhẵn sạch, có độ bóng nhất định.
- Thời gian mài nhẵn đảm bảo đúng với thời gian định mức.
- Các chi tiết trên sản phẩm không bị sứt gãy hoặc bị biến dạng.
- Đảm bảo an toàn cho người và thiết bị trong quá trình mài.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Sử dụng vận hành, bảo dưỡng các loại dụng cụ máy mài đá.
- Sử dụng thành thạo các dụng mài thủ công trong nghề.
- Sử dụng vận hành và bảo dưỡng được các thiết bị máy móc trong nghề.

2. Kiến thức:

- Mô tả được các phương pháp mài đá bằng máy và bằng thủ công.
- Mô tả được cách sử dụng vận hành và bảo dưỡng các loại máy mài đá.
- Mô tả được cách sử dụng các loại dụng cụ mài thủ công trong nghề.
- Mô tả được các bước quy trình mài và làm nhẵn sản phẩm đá.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng đảm bảo các yêu cầu không gian ánh sáng.
- Các loại sản phẩm tượng khối đã gia công xong các chi tiết.
- Mẫu sản phẩm, bảng yêu cầu kỹ thuật.
- Các loại máy mài đá, cần cẩu thiếu nhi, tời dụng cụ neo giữ.
- Các dụng cụ mài thủ công.
- Các dụng cụ bảo hộ lao động và gá kẹp khác.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Độ nhẵn sạch của các chi tiết sau khi mài - Sự phù hợp giữa thời gian mài với thời gian định mức - Độ an toàn cho người, thiết bị máy móc và sản phẩm	- Dùng mắt quan sát, hoặc dùng tay sờ trực tiếp bề mặt các chi tiết được mài trên sản phẩm - Đối chiếu thời gian thi công so với thời gian định mức - Quan sát thao tác của người lao động đối chiếu với quy định về công tác bảo hộ và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm tra

Mã số công việc: G11

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Kiểm tra hình dáng kích thước tổng thể.
- Kiểm tra về chủng loại chất lượng đá.
- Kiểm tra độ nhẵn sạch.
- Kiểm tra độ chính xác của các chi tiết.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đảm bảo đúng hình dáng kích thước theo mẫu hoặc bản vẽ thiết kế.
- Đảm bảo đúng chủng loại và chất lượng đá theo yêu cầu.
- Đảm bảo độ nhẵn sạch.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Quan sát so sánh.
- Kiểm tra được các yếu tố kỹ thuật.
- Đánh giá đúng các mức độ đạt được của sản phẩm.

2. Kiến thức:

- Mô tả được các yêu cầu về kỹ mỹ thuật của sản phẩm.
- Trình bày các quy cách kích thước của sản phẩm mẫu.
- Phân biệt được các mức độ độ nhẵn sạch của sản phẩm chạm đá.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng đảm bảo các yêu cầu không gian ánh sáng.
- Các loại sản phẩm tượng khối đã gia công xong phần mài nhẵn.
- Mẫu sản phẩm, bảng yêu cầu kỹ mỹ thuật.
- Các dụng cụ đo và kiểm tra.
- Các dụng cụ bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Đúng hình dáng kích thước - Đảm bảo độ giống mẫu - Đúng chủng loại chất lượng đá - Đảm bảo độ nhẵn sạch - Sự phù hợp giữa thời gian kiểm tra với thời gian định mức - Độ an toàn cho người, thiết bị máy móc và sản phẩm	- Đo, so sánh với sản phẩm mẫu - Đối chiếu với sản phẩm mẫu hoặc bảng yêu cầu về chủng loại chất lượng đá - Quan sát bằng mắt hoặc dùng tay - Đối chiếu thời gian kiểm tra với thời gian quy định - Quan sát thao tác của người lao động đối chiếu với quy định về công tác bảo hộ và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lập phương án lắp đặt

Mã số công việc: H1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Lập các phương án thi công mặt bằng.
- Lập phương án hợp đồng vận chuyển.
- Lập phương án bốc xếp cấu kiện sản phẩm lên phương tiện và bốc xuống.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Có mặt bằng lắp đặt đảm bảo thuận tiện cho việc lắp đặt.
- Hợp đồng vận chuyển đảm bảo tiến độ đúng thời gian.
- Bốc lên, bốc xuống an toàn cho người, thiết bị, phương tiện và cho sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Thi công mặt bằng.
- Quan hệ ngoại giao với đối tác.
- Chỉ đạo điều hành trong công việc.
- Bốc xếp sản phẩm hàng hóa.

2. Kiến thức:
- Hiểu biết về pháp luật, luật kinh tế.
- Mô tả được các phương án: thi công mặt bằng, vận chuyển bốc xếp, và lắp đặt.
- Chỉ đạo giám sát và điều hành.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Mặt bằng lắp dựng.
- Bút viết, sổ tay, máy tính.
- Các văn bản về hợp đồng kinh tế.
- Các trang thiết bị dùng để bốc xếp và vận chuyển.
- Các dụng cụ an toàn và bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Mặt bằng lắp dựng tốt - Hợp đồng vận chuyển đúng tiến độ thời gian - Bốc xếp sản phẩm lên phương tiện an toàn	- Quan sát thực tế trên hiện trường - Đối chiếu thời gian trong hợp đồng với thời gian trong tiến độ - Theo dõi quá trình thi công đối chiếu với các quy định về công tác an toàn

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Bốc xếp cấu kiện sản phẩm lên phương tiện vận chuyển
Mã số công việc: H2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Công tác chuẩn bị.
- Chằng buộc các cấu kiện.
- Kiểm tra công tác an toàn.
- Cẩu tời các cấu kiện lên phương tiện.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thao tác chằng buộc nhanh, chắc chắn.
- Cẩu tời các cấu kiện lên đúng vị trí xếp đặt trên phương tiện.
- Đảm bảo an toàn cho người và các linh kiện, cấu kiện của sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Biết cách chằng buộc được các cấu kiện đảm bảo độ chắc chắn.
- Phân tích được các biện pháp kiểm tra các công tác an toàn.
- Biết cách sử dụng và vận hành các loại cần cẩu, các loại tời.

2. Kiến thức:

- Mô tả được các phương pháp chằng buộc các cấu kiện.
- Trình bày được các biện pháp đảm bảo an toàn.
- Trình bày được trình tự các bước vận hành cần cẩu, tời.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các loại dây chằng.
- Các loại cần cẩu thiếu nhi và các loại tời.
- Các trang thiết bị dùng để bốc xếp và vận chuyển.
- Các cấu kiện, linh kiện của sản phẩm.
- Các dụng cụ an toàn và bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thao tác chằng buộc đảm bảo - Cẩu tời các cấu kiện linh kiện vào đúng vị trí sắp đặt chính xác - Đảm bảo thời gian thi công nhanh gọn - An toàn cho người, trang thiết bị máy móc và cho sản phẩm trong quá trình thi công	- Quan sát thực tế các thao tác chằng buộc - Quan sát thực tế quá trình vận hành cẩu tời - Đối chiếu thời gian thi công vận hành với thời gian quy định - Theo dõi quá trình thi công đối chiếu với các quy định về công tác an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vận chuyển sản phẩm đến công trình
Mã số công việc: H3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Kiểm tra độ an toàn cho các sản phẩm trên phương tiện vận chuyển.
- Chuẩn bị các thủ tục thông hành.
- Tiến hành vận chuyển đến nơi lắp đặt.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đảm bảo độ an toàn.
- Các thủ tục đầy đủ, hợp pháp.
- Vận chuyển nhanh, an toàn.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Biết được các phương pháp kiểm tra, giám sát độ an toàn.
- Biết cách sử dụng, vận hành các phương tiện vận chuyển.
- Soạn thảo được các văn bản, hợp đồng kinh tế đúng quy định của luật pháp.

2. Kiến thức:

- Mô tả được các biện pháp kiểm tra giám sát độ an toàn.
- Trình bày được các bước vận hành các phương tiện vận chuyển.
- Hiểu biết về pháp luật và các hợp đồng kinh tế.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các phương tiện vận chuyển.
- Các cấu kiện, linh kiện của sản phẩm.
- Các giấy tờ pháp lý liên quan đến việc vận chuyển hàng hóa sản phẩm.
- Các dụng cụ an toàn và bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Đảm bảo các thủ tục vận chuyển	- Kiểm tra thực tế trên các thủ tục giấy tờ
- Vận hành lái xe đúng quy trình	- Quan sát theo dõi thực tế quá trình vận hành lái xe
- Thời gian vận chuyển phù hợp	- Theo dõi thời gian vận chuyển đối chiếu với thời gian quy định
- Đảm bảo đầy đủ các biện pháp an toàn trong quá trình vận chuyển	- Theo dõi quá trình thi công vận chuyển đối chiếu với các quy định về công tác an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Bốc dỡ cấu kiện sản phẩm từ phương tiện xuống
Mã số công việc: H4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Công tác chuẩn bị.
- Chằng buộc các cấu kiện.
- Kiểm tra công tác an toàn.
- Cẩu tời các cấu kiện từ trên phương tiện xuống.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thao tác chằng buộc nhanh, chắc chắn.
- Cẩu tời các cấu kiện từ trên phương tiện xuống đúng vị trí lắp đặt.
- Đảm bảo an toàn cho người và các linh kiện, cấu kiện của sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Biết cách chằng buộc được các cấu kiện đảm bảo độ chắc chắn.
- Phân tích được các biện pháp kiểm tra các công tác an toàn.
- Biết cách sử dụng và vận hành các loại cần cẩu, các loại tời.

2. Kiến thức:

- Mô tả được các phương pháp chằng buộc các cấu kiện.
- Trình bày được các biện pháp đảm bảo an toàn.
- Trình bày được trình tự các bước vận hành cần cẩu, tời.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các loại dây chằng.
- Các loại cần cẩu thiếu nhi và các loại tời.
- Các trang thiết bị dùng để bốc xếp và vận chuyển.
- Các cấu kiện, linh kiện của sản phẩm.
- Các dụng cụ an toàn và bảo hộ lao động.
- Mặt bằng để lắp đặt sản phẩm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thao tác chằng buộc đảm bảo - Cẩu tời các cấu kiện linh kiện xuống đúng vị trí lắp đặt chính xác - Đảm bảo thời gian thi công nhanh gọn - An toàn cho người, trang thiết bị máy móc và cho sản phẩm trong quá trình thi công	- Quan sát thực tế các thao tác chằng buộc - Quan sát thực tế quá trình vận hành cẩu tời - Đối chiếu thời gian thi công vận hành với thời gian quy định - Theo dõi quá trình thi công đối chiếu với các quy định về công tác an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lắp đặt gắn ghép các cấu kiện
Mã số công việc: H5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Chuẩn bị vị trí lắp đặt.
- Cẩu tời các cấu kiện linh kiện sản phẩm vào vị trí lắp đặt.
- Gắn ghép các cấu kiện, linh kiện của sản phẩm.
- Kiểm tra hoàn thiện sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Vị trí lắp đặt thuận tiện cho việc thi công.
- Cẩu tời các cấu kiện đúng vị trí, an toàn.
- Lắp đặt, gắn ghép các cấu kiện linh kiện đúng vị trí, các chi tiết ăn khớp.
- Hoàn thiện sản phẩm theo đúng yêu cầu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Có kỹ năng quan sát, bố trí nhân lực, tổ chức sắp xếp công việc.
- Biết cách sử dụng và vận hành được các loại cần cẩu, các loại tời.
- Gắn ghép được các mối nối của sản phẩm nghề chạm khắc đá.
- Hoàn thiện được sản phẩm của nghề chạm khắc đá.

2. Kiến thức:

- Trình bày được các phương án lắp đặt các cấu kiện sản phẩm.
- Trình bày được quy trình vận hành các loại cần cẩu, các loại tời.
- Mô tả được quy trình kỹ thuật gắn ghép sản phẩm chạm khắc đá.
- Trình bày được các phương án an toàn và bảo hộ lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các loại cần cẩu thiếu nhi và các loại tời.
- Các loại dây chằng.
- Các trang thiết bị dùng để bốc xếp kê kích.
- Các cấu kiện, linh kiện của sản phẩm.

- Các dụng cụ an toàn và bảo hộ lao động.
- Mặt bằng để lắp đặt sản phẩm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Lắp đặt cấu kiện sản phẩm đúng vị trí	- Quan sát thực tế so sánh với sản phẩm mẫu hoặc bản thiết kế
- Các mối gắn ghép kín khít đông đặc	- Quan sát thực tế trên sản phẩm
- Các chi tiết giữa hai bộ phận gắn ghép khớp truyền với nhau	- Quan sát thực tế các mối gắn ghép trên sản phẩm
- Thời gian lắp đặt và gắn ghép phù hợp	- Đối chiếu thời gian thi công lắp đặt với thời gian quy định
- Đảm bảo an toàn cho người, trang thiết bị máy móc và cho sản phẩm	- Theo dõi quá trình thi công lắp đặt đối chiếu với các quy định về công tác an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm tra, chỉnh sửa sau khi lắp đặt
Mã số công việc: H6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Kiểm tra tổng thể.
- Kiểm tra chi tiết các bộ phận của sản phẩm đối chiếu với yêu cầu.
- Tiến hành chỉnh sửa và hoàn thiện sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phát hiện được những sai sót trên sản phẩm.
- Chỉnh sửa hoàn thiện đúng mẫu theo yêu cầu.
- Đảm bảo an toàn cho người và sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Quan sát, phát hiện những sai phạm về kỹ mỹ thuật.
- Gia công được các sản phẩm của nghề chạm khắc đá.
- Thành thạo các thao tác, các quy trình về nghề chạm khắc đá.

2. Kiến thức:

- Đọc được bản vẽ thiết kế.
- Mô tả được quy trình gia công sản phẩm chạm khắc đá.
- Phân tích được những sai phạm kỹ thuật của sản phẩm.
- An toàn trong lao động và thi công.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm đã được lắp đặt xong.
- Bản vẽ thiết kế, bảng yêu cầu về kỹ mỹ thuật của sản phẩm.
- Sản phẩm mẫu, hoặc catalog.
- Các dụng cụ trong nghề, dụng cụ đo và kiểm tra.
- Các dụng cụ an toàn và bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Phát hiện ra được những sai sót về kỹ mỹ thuật	- Quan sát thực tế đối chiếu với sản phẩm mẫu hoặc bản thiết kế và bảng yêu cầu kỹ mỹ thuật
- Chỉnh sửa hoàn thiện sản phẩm đảm bảo đúng yêu cầu kỹ mỹ thuật	- Quan sát thực tế trên sản phẩm
- Sự phù hợp về thời gian	- Đối chiếu thời gian thi công lắp đặt với thời gian quy định
- Sự an toàn cho người, trang thiết bị và sản phẩm trong quá trình làm việc	- Theo dõi quá trình thi công lắp đặt đối chiếu với các quy định về công tác an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm tra các bề mặt gia công

Mã số công việc: I1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Kiểm tra độ nét của các chi tiết trên sản phẩm.
- Kiểm tra độ nhẵn sạch của các bề mặt trên sản phẩm.
- Kiểm tra phát hiện những khuyết tật của vật liệu đá.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chỉ ra được những chi tiết không đảm bảo độ nét.
- Phát hiện những vị trí trong sản phẩm không nhẵn sạch.
- Phát hiện được hết các khuyết tật của vật liệu đá.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Đọc và phân tích được bản vẽ thiết kế mẫu.
- Biết cách quan sát kiểm tra độ nét của các chi tiết.
- Biết cách quan sát kiểm tra độ nhẵn sạch của các bề mặt trên sản phẩm.
- Biết cách quan sát phát hiện những khuyết tật của vật liệu đá.

2. Kiến thức:

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về vẽ kỹ thuật và mỹ thuật.
- Trình bày được các yêu cầu về kỹ mỹ thuật của sản phẩm chạm khắc đá.
- Mô tả được các khuyết tật thường có trong vật liệu đá.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm đã được lắp đặt và hoàn thiện.
- Bản vẽ thiết kế, bảng yêu cầu về kỹ mỹ thuật của sản phẩm.
- Sản phẩm mẫu, hoặc catalog.
- Các dụng cụ trong nghề, dụng cụ đo và kiểm tra.
- Các dụng cụ an toàn và bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Phát hiện đúng các chi tiết không đảm bảo độ nét	- Quan sát thực tế các chi tiết đối chiếu với sản phẩm mẫu hoặc bản thiết kế và bảng yêu cầu kỹ mỹ thuật
- Phát hiện đúng các vị trí không đảm bảo độ nhẵn sạch	- Quan sát thực tế trên sản phẩm
- Sự phù hợp về thời gian	- Đối chiếu thời gian kiểm tra với thời gian quy định
- Sự an toàn cho người, trang thiết bị và sản phẩm trong quá trình kiểm tra	- Theo dõi quá trình thi công lắp đặt đối chiếu với các quy định về công tác an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Xử lý các khuyết tật trên bề mặt

Mã số công việc: I2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Pha chế các vật liệu để trít trát.
- Tiến hành trít trát các vị trí bị khuyết tật.
- Mài nhẵn phần vừa trít trát.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Pha chế vật liệu trít trát đúng tỷ lệ, đúng khối lượng.
- Vị trí trít trát gọn, sạch, nhẵn.
- Đảm bảo thời gian thi công.
- Đảm bảo an toàn trong quá trình làm việc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Biết cách và pha chế được các loại vật liệu trít trát.
- Thực hiện đúng các quy trình trít trát.
- Biết cách sử dụng vận hành các dụng cụ mài và làm nhẵn.

2. Kiến thức:

- Mô tả được các bước quy trình trít trát.
- Trình bày được các phương pháp pha chế vật liệu trít trát.
- Trình bày được cách sử dụng vận hành các dụng cụ mài và làm nhẵn.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các loại sản phẩm của nghề chạm khắc đá.
- Các loại vật liệu trít trát.
- Bản vẽ thiết kế, bảng yêu cầu về kỹ mỹ thuật của sản phẩm.
- Sản phẩm mẫu, hoặc catalog
- Bảng tỷ lệ pha chế các loại vật liệu trít trát.
- Các loại máy mài nhẵn, dụng cụ mài thủ công, dụng cụ kiểm tra và trít trát.
- Các dụng cụ an toàn và bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Pha chế vật liệu trít trát đúng tỷ lệ đủ khối lượng - Trít trát đảm bảo đúng yêu cầu kỹ mỹ thuật - Sự phù hợp về thời gian - Sự an toàn cho người, trang thiết bị và sản phẩm trong quá trình kiểm tra	- Quan sát thực tế đối chiếu với bảng tỷ lệ pha chế - Quan sát thực tế đối chiếu với bảng yêu cầu kỹ mỹ thuật - Đối chiếu thời gian làm với thời gian quy định - Theo dõi quá trình thi công đối chiếu với các quy định về công tác an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đánh nhẵn, mài nhẵn bề mặt

Mã số công việc: I3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Chuẩn bị dụng cụ và vật liệu mài.
- Mài nhẵn bề mặt bằng giấy nhám thô.
- Mài nhẵn bề mặt bằng giấy nhám tinh.
- Kiểm tra độ nhẵn.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện đúng các quy trình mài.
- Các bề mặt mài nhẵn sạch.
- Các chi tiết sau khi mài không bị biến dạng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Biết cách sử dụng và vận hành các loại máy mài và các dụng cụ mài.
- Phân biệt được các loại giấy nhám thô và giấy nhám tinh.
- Biết cách kiểm tra mức độ nhẵn sạch của sản phẩm chạm khắc đá.

2. Kiến thức:

- Sử dụng và vận hành các loại máy mài và các dụng cụ mài.
- Phân biệt được các loại giấy nhám thô và giấy nhám tinh.
- Trình bày được các phương pháp kiểm tra mức độ nhẵn sạch của sản phẩm chạm khắc đá.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các loại sản phẩm của nghề chạm khắc đá.
- Các loại máy mài nhẵn, dụng cụ mài thủ công.
- Các loại vật liệu làm nhẵn.
- Bảng yêu cầu về kỹ mỹ thuật của sản phẩm.
- Sản phẩm mẫu, hoặc catalog.
- Các dụng cụ an toàn và bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thao tác vận hành các loại máy mài chuẩn xác - Mài đúng quy trình, đảm bảo yêu cầu kỹ mỹ thuật - Sự phù hợp về thời gian - Sự an toàn cho người, trang thiết bị và sản phẩm trong quá trình kiểm tra	- Quan sát thao tác thực tế trên máy đối chiếu với quy trình chuẩn - Quan sát thực tế đối chiếu với bảng yêu cầu kỹ mỹ thuật - Đối chiếu thời gian mài với thời gian quy định - Theo dõi quá trình mài đối chiếu với các quy định về công tác an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tạo màu sắc cho sản phẩm

Mã số công việc: I4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Chuẩn bị các vật liệu màu.
- Vệ sinh bề mặt sản phẩm.
- Pha chế màu.
- Tiến hành nhuộm màu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Pha chế màu đúng tỷ lệ, đúng khối lượng.
- Nhuộm đúng màu sắc theo yêu cầu.
- Đảm bảo an toàn cho người và sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Sử dụng vận hành thành thạo các dụng cụ thiết bị máy móc để nhuộm và phun màu.
- Pha chế được màu đúng với yêu cầu.
- Nhuộm được màu cho sản phẩm đúng yêu cầu.

2. Kiến thức:

- Mô tả dược các loại màu sắc và các sắc độ.
- Mô tả được các phương pháp pha chế màu.
- Trình bày được quy trình các bước pha chế và nhuộm màu.
- Trình bày được quy trình vận hành và sử dụng máy phun sơn.
- Trình bày được các phương pháp an toàn và bảo hộ lao động trong quá trình tạo màu sắc cho sản phẩm.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng đảm bảo không gian ánh sáng...
- Các sản phẩm chạm khắc đá đã được vệ sinh.
- Bảng yêu cầu kỹ mỹ thuật của sản phẩm.

- Các loại màu sắc, các dung môi dùng để pha chế màu.
- Các dụng cụ, thiết bị, máy móc dùng để tạo màu sắc cho sản phẩm.
- Các dụng cụ thiết bị an toàn và bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Pha chế đúng màu sắc - Pha chế đúng tỷ lệ, đủ khối lượng - Nhuộm màu đúng yêu cầu - Thời gian tạo màu sắc phù hợp - Sự an toàn cho người, thiết bị, máy móc và cho sản phẩm	- So sánh với bảng màu sắc mẫu - Đối chiếu so sánh với bảng tỷ lệ và công thức pha chế màu - Đối chiếu thời gian tạo màu với thời gian quy định - Theo dõi quá trình tạo màu đối chiếu với các quy định về công tác an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tạo độ bóng cho sản phẩm

Mã số công việc: I5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Chuẩn bị dụng cụ, thiết bị máy móc phun bóng.
- Pha chế sơn, dầu bóng, chất bóng.
- Tiến hành phun tạo độ bóng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Pha chế sơn dầu bóng đúng tỷ lệ, đúng khối lượng.
- Tạo độ bóng đúng theo yêu cầu.
- Đảm bảo an toàn cho người và sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Sử dụng vận hành thành thạo các dụng cụ thiết bị máy móc để phun bóng.
- Pha chế được sơn bóng, dầu bóng đúng tỷ lệ, đúng công thức.
- Tạo được độ bóng cho sản phẩm đúng yêu cầu.
- Nhận biết được các loại dầu bóng và các loại sơn bóng.

2. Kiến thức:

- Mô tả được các loại dầu bóng, sơn bóng.
- Mô tả được các phương pháp pha chế dầu bóng, sơn bóng.
- Trình bày được quy trình các bước tạo bóng cho sản phẩm.
- Trình bày được quy trình vận hành và sử dụng máy phun sơn.
- Trình bày được các phương pháp an toàn và bảo hộ lao động trong quá trình tạo bóng cho sản phẩm.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng đảm bảo không gian ánh sáng...
- Các sản phẩm chạm khắc đá đã được vệ sinh và nhuộm màu.
- Bảng yêu cầu kỹ mỹ thuật của sản phẩm.
- Các loại sơn bóng, dầu bóng, các dung môi dùng để pha chế màu.

- Các dụng cụ, thiết bị, máy móc dùng để tạo độ bóng cho sản phẩm.
- Các dụng cụ thiết bị an toàn và bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Pha chế đúng tỷ lệ, đủ khối lượng - Tạo độ bóng đúng yêu cầu - Thời gian tạo độ bóng phù hợp - Sự an toàn cho người, thiết bị, máy móc và cho sản phẩm.	- Đối chiếu so sánh với bảng tỷ lệ và công thức pha chế sơn, dầu bóng - Đối chiếu thời gian tạo bóng với thời gian quy định - Theo dõi quá trình tạo bóng đối chiếu với các quy định về công tác an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm tra chất lượng sản phẩm

Mã số công việc: K1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Kiểm tra về chủng loại, hình dáng kích thước.
- Kiểm tra về màu sắc sản phẩm.
- Kiểm tra về độ nhẵn sạch, độ bóng của sản phẩm.
- Viết phiếu kiểm tra.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đánh giá đúng chất lượng của sản phẩm.
- Đánh giá đúng mức độ nhẵn bóng, đúng mức độ màu sắc của sản phẩm.
- Đánh giá đúng chủng loại, đúng hình dáng kích thước sản phẩm.
- Thời gian đánh giá nhanh, chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Đo được các loại hình dáng kích thước của sản phẩm.
- Phân biệt được các mức độ về màu sắc của sản phẩm.
- Nhận biết được các mức độ nhẵn bóng của sản phẩm.
- Viết được phiếu kiểm tra đánh giá về chất lượng.
- Biết phối hợp, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

2. Kiến thức:

- Nêu được các yêu cầu kỹ mỹ thuật của sản phẩm.
- Mô tả được các loại hình dáng kích thước của sản phẩm.
- Mô tả được các loại mức độ về màu sắc.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng đảm bảo không gian ánh sáng...
- Sổ tay, bút viết, phiếu kiểm tra.
- Các sản phẩm chạm khắc đá đã được hoàn thiện, sản phẩm mẫu.
- Bảng tiêu chuẩn phân loại chất lượng sản phẩm.

- Bảng yêu cầu về kỹ mỹ thuật của sản phẩm.
- Các dụng cụ đo lường và kiểm tra chất lượng.
- Các dụng cụ thiết bị an toàn và bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Đánh chính xác về hình dáng và kích thước của sản phẩm - Độ chính xác về mức độ chất lượng của sản phẩm, màu sắc, độ nhẵn bóng... - Sự phù hợp về thời gian - An toàn cho người thiết bị và cho sản phẩm	- Dùng các dụng cụ thước đo, kiểm tra - So sánh chất lượng thực của sản phẩm đối chiếu với bảng tiêu chuẩn chất lượng, hoặc bảng yêu cầu kỹ mỹ thuật - Đối chiếu thời gian thực tế so với thời gian quy định - Theo dõi quá trình thao tác đối chiếu với các quy định về an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Phân loại sản phẩm

Mã số công việc: K2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Phân loại theo sản phẩm theo chủng loại kích thước.
- Phân loại theo mức độ chất lượng.
- Phân loại theo vật liệu, theo sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Độ chính xác về chủng loại của các sản phẩm.
- Độ chính xác về mức độ chất lượng của các sản phẩm.
- Độ chính xác về các loại vật liệu của các sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Biết phân loại các sản phẩm theo từng chủng loại, từng kích thước.
- Phân loại được các sản phẩm theo từng mức độ chất lượng.
- Phân loại được các sản phẩm theo từng loại vật liệu khác nhau.
- Biết phối hợp, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

2. Kiến thức:

- Mô tả được các chủng loại và các loại kích thước của sản phẩm.
- Phân tích được các mức độ chất lượng của từng loại sản phẩm.
- Mô tả được các loại vật liệu đá thường dùng trong nghề.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng đảm bảo không gian ánh sáng...
- Các sản phẩm chạm khắc đá đã được hoàn thiện.
- Các bảng: Tiêu chuẩn phân loại chất lượng, chủng loại, vật liệu.
- Các dụng cụ đo lường và kiểm tra chất lượng.
- Các dụng cụ thiết bị an toàn và bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Độ chính xác về chủng loại và kích thước của sản phẩm - Độ chính xác về mức độ chất lượng của sản phẩm - Sự phù hợp về thời gian - An toàn cho người thiết bị và cho sản phẩm	- Dùng các dụng cụ thước đo, kiểm tra - So sánh chất lượng thực của sản phẩm đối chiếu với bảng tiêu chuẩn chất lượng - Đối chiếu thời gian thực tế so với thời gian quy định - Theo dõi quá trình thao tác đối chiếu với các quy định về an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đóng gói sản phẩm

Mã số công việc: K3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Chuẩn bị dụng cụ, thiết bị, nguyên vật liệu để đóng gói.
- Xác định kích thước sản phẩm.
- Gia công bao bì, đóng gói, dán tem nhãn mác cho sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nguyên vật liệu để đóng gói đảm bảo chất lượng, đúng chủng loại.
- Kích thước bao bì phù hợp với kích thước hình dáng của sản phẩm.
- Hình thức bao bì hấp dẫn.
- Tiết kiệm được nguyên vật liệu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Biết các hình thức đóng gói và gia công được các loại bao bì.
- Biết cách đo và tính toán được các kích thước bao bì và sản phẩm.
- Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết bị dùng để đóng gói, tạo bao bì.

2. Kiến thức:

- Trình bày được các bước quy trình đóng gói sản phẩm.
- Mô tả được các loại vật liệu dùng để đóng gói.
- Mô tả được các hình thức thẩm mỹ của các loại bao bì.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng đảm bảo không gian ánh sáng...
- Các sản phẩm chạm khắc đá đã được hoàn thiện.
- Các loại nguyên vật liệu dùng để đóng gói, tạo bao bì.
- Các dụng cụ thiết bị dùng để đóng gói, tạo bao bì.
- Các loại tem nhãn mác của sản phẩm.
- Các dụng cụ thiết bị an toàn và bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Độ chính xác về kích thước của bao bì - Hình thức thẩm mỹ của bao bì - Sự phù hợp về thời gian - An toàn cho người thiết bị và cho sản phẩm	- Dùng các dụng cụ thước đo, dụng cụ kiểm tra - Quan sát trực tiếp trên bao bì - Đối chiếu thời gian thực tế so với thời gian quy định - Theo dõi quá trình thao tác đối chiếu với các quy định về an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Nhập kho sản phẩm

Mã số công việc: K4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Chuẩn bị kiểm tra kho bãi.
- Lập phương án vận chuyển bốc xếp sản phẩm.
- Vận chuyển bốc xếp sản phẩm vào vị trí.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Kho bãi bảo đảm các tiêu chuẩn về chất lượng.
- Vận chuyển bốc xếp phải an toàn cho người, máy móc thiết bị và cho sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Biết sử dụng và vận hành được các loại dụng cụ máy móc thiết bị dùng cho việc chuyên chở và bốc xếp hàng hóa.
- Giải thích được việc tổ chức bố trí sắp xếp các loại hàng hóa trong kho theo trật tự.
- Thống kê, tổng hợp ghi chép hoá đơn, cập nhật các chứng từ, số liệu.

2. Kiến thức:

- Trình bày được các quy trình, các thủ tục xuất và nhập kho.
- Mô tả được các phương án bốc xếp hàng hóa.
- Nêu được các phương pháp giữ gìn và bảo quản hàng hóa.
- Nêu được các phương pháp về an toàn kho.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bút viết, sổ tay, sổ nhật ký kho, các chứng từ, hóa đơn xuất nhập kho.
- Các sản phẩm Chạm khắc đá.
- Kho bãi nhà xưởng đảm bảo các tiêu chuẩn chất lượng.
- Các dụng cụ, phương tiện, thiết bị dùng cho việc vận chuyển và bốc xếp.
- Các dụng cụ an toàn và bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Độ sắp xếp của các sản phẩm hàng hóa phù hợp, gọn gàng, dễ kiểm tra	- Quan sát thực tế so với tiêu chuẩn thực hiện
- Kỹ năng giao nhận nhanh, chính xác	- Giám sát theo dõi thao tác làm việc của cán bộ kho
- Sự phù hợp về thời gian	- Đối chiếu thời gian thực tế so với thời gian quy định
- An toàn cho người, trang thiết bị và hàng hóa, sản phẩm	- Theo dõi quá trình thao tác đối chiếu với các quy định về an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chọn loại hình kinh doanh

Mã số công việc: L1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Tìm hiểu phân tích các loại hình kinh doanh.
- Xác định các cơ hội trong kinh doanh.
- Chọn loại hình kinh doanh cho bản thân.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chọn đúng loại hình kinh doanh.
- Loại hình kinh doanh phù hợp.
- Thời gian lựa chọn nhanh nhất.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Phân tích, tổng hợp, biết lựa chọn và nắm bắt thời cơ.
- Phân tích được những thuận lợi, những khó khăn, những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân cũng như của khách hàng nơi mình định kinh doanh.

2. Kiến thức:

- Mô tả được các đặc điểm cơ bản của các loại hình kinh doanh.
- Xác định được nhu cầu, sở thích, và khả năng tài chính của khách hàng.
- Có kiến thức chuyên môn về loại ngành nghề, về sản phẩm mình kinh doanh.
- Biết rõ các phong tục, tập quán, ngôn ngữ, văn hoá của địa phương nơi kinh doanh.
- Hiểu biết về maketting, luật kinh doanh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Có đầy đủ các tài liệu về các loại hình kinh doanh.
- Có phương tiện đi lại thuận tiện, nhanh chóng.
- Sổ tài liệu, bút viết, máy tính cá nhân.
- Có đầy đủ địa chỉ, sơ đồ những địa điểm mà mình dự định chọn đến.
- Đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động cá nhân.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định đúng các loại hình kinh doanh - Lựa chọn được loại hình kinh doanh phù hợp nhất đối với bản thân, đơn vị mình - Thời gian lựa chọn nhanh chóng, kịp thời, phù hợp và có tính khả thi cao	- Đối chiếu loại hình kinh doanh so với thực tế thị trường khách hàng - So sánh các koại hình đang kinh doanh với điều kiện thực tế của bản thân, của đơn vị mình - Theo dõi thời gian thực hiện so với thời gian quy định

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chọn địa điểm kinh doanh

Mã số công việc: L2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Chọn, tìm kiếm các địa điểm kinh doanh sao cho phù hợp.
- Chọn đúng các phương thức phân phối hàng hóa dịch vụ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Địa điểm kinh doanh phù hợp với loại hình dịch vụ kinh doanh.
- Địa điểm kinh doanh đúng là nơi trung tâm giao dịch với khách hàng.
- Địa điểm kinh doanh thuận tiện cho việc vận chuyển và phân phối hàng hóa.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Có kỹ năng quan sát, phân tích, tổng hợp tình hình nơi định kinh doanh.
- Có kỹ năng giao tiếp trong xã hội tốt.

2. Kiến thức:

- Có kiến thức chuyên môn về loại ngành nghề, về sản phẩm mình kinh doanh.
- Biết rõ các phong tục, tập quán, ngôn ngữ, văn hóa của địa phương nơi kinh doanh.
- Hiểu biết về maketting, luật kinh doanh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ tài liệu, bút viết, máy tính cá nhân, phương tiện đi lại.
- Có đầy đủ địa chỉ, sơ đồ những địa điểm mà mình dự định chọn đến.
- Có đủ số lượng hàng hóa, mẫu mã, tờ rơi, catalog để tung ra quảng cáo.
- Có đầy đủ số vốn để thực hiện việc quảng cáo kinh doanh.
- Có đầy đủ nguồn nhân lực, vật lực và tài lực để thực hiện việc quảng cáo và kinh doanh.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chọn đúng địa điểm kinh doanh - Địa điểm kinh doanh phù hợp với loại hình kinh doanh - Địa điểm kinh doanh thuận tiện cho việc vận chuyển và phân phối hàng hóa - Địa điểm kinh doanh đúng là nơi trung tâm giao dịch với khách hàng - Giá thuê địa điểm phù hợp	- Địa điểm kinh doanh thu hút được nhiều khách hàng thông qua việc bán hàng - Địa điểm kinh doanh bán được nhiều hàng mà mình đang kinh doanh - Đối chiếu với kết quả của việc phân phối hàng hóa - Quan sát địa điểm kinh doanh trên thực địa sơ đồ - So sánh giá thuê mặt bằng với giá chung và với điều kiện khả năng riêng của mình

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lập kế hoạch xúc tiến kinh doanh

Mã số công việc: L3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Quảng cáo tuyên truyền hàng hóa mẫu mã của doanh nghiệp trên thị trường.
- Trưng bày các sản phẩm kinh doanh, tiếp thị khách hàng.
- Xúc tiến việc bán hàng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Việc quảng cáo bán hàng thành công, được nhiều khách hàng biết đến.
- Hàng hóa đưa ra thị trường được đông đảo khách hàng chấp nhận.
- Hàng hóa đưa ra bán được nhiều, thu được nhiều lãi.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Biết tổ chức tuyên truyền và quảng cáo trong kinh doanh.
- Biết sắp xếp trưng bày các sản phẩm để quảng cáo chào hàng.
- Quản lý được nguồn nhân lực của đơn vị doanh nghiệp.
- Giao tiếp tốt, maketting giỏi, có vốn ngoại ngữ.

2. Kiến thức:

- Có kiến thức hiểu biết về maketting.
- Mô tả được các cách thức tuyên truyền và quảng cáo.
- Hiểu biết phong tục tập quán ngôn ngữ dân tộc của địa phương nơi kinh doanh.
- Có kiến thức hiểu biết nhất định về sản phẩm dịch vụ mình kinh doanh.
- Am hiểu luật pháp, luật kinh doanh, luật kinh tế, luật doanh nghiệp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Có đầy đủ cơ sở, địa điểm để quảng cáo bán hàng thuận lợi.
- Có đủ số lượng hàng hóa, mẫu mã, tờ rơi, catalog để tung ra quảng cáo.
- Có đầy đủ số vốn để thực hiện việc quảng cáo kinh doanh.
- Có đầy đủ nguồn nhân lực, vật lực và tài lực để thực hiện việc quảng cáo và kinh doanh.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Hình thức và nội dung quảng cáo hấp dẫn khách hàng	- Quan sát thực tế nơi bán hàng
- Phục vụ bán hàng làm hài lòng khách hàng	- Kiểm tra hòm phiếu góp ý của khách hàng
- Kết quả kinh doanh, bán hàng được nhiều, có lãi	- Đối chiếu kết quả, lượng tiền và lượng hàng hóa bán ra so với số vốn bỏ ra ban đầu
- Bán hàng nhanh, thu tiền gọn, bảo đảm an toàn, chính xác	- Theo dõi thời gian bán hàng và thu tiền đối chiếu với thời gian quy định

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tổ chức cơ sở kinh doanh

Mã số công việc: L4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Xác định nhiệm vụ của người quản lý.
- Xác định người thực hiện công việc sản xuất.
- Xác định người thực hiện các công việc khác.
- Lựa chọn hình thức pháp lý cơ sở kinh doanh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định rõ ràng chức trách nhiệm vụ của người quản lý.
- Xác định rõ ràng nhiệm vụ của người sản xuất.
- Xác định rõ ràng nhiệm vụ của những người giúp việc khác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Biết tổ chức sắp xếp các công việc trong kinh doanh.
- Biết phân bổ sắp xếp nguồn nhân lực con người.
- Quản lý được nguồn nhân lực của đơn vị doanh nghiệp.

2. Kiến thức:

- Quản lý cơ sở kinh doanh.
- Tỏ chức sản xuất và kinh doanh.
- Có kiến thức hiểu biết nhất định về ngành nghề kinh doanh.
- Am hiểu luật pháp, luật kinh doanh, luật kinh tế, luật doanh nghiệp.
- Có kiến thức hiểu biết nhất định về maketting.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Có đầy đủ cơ sở, địa điểm kinh doanh và bán hàng.
- Có đầy đủ số vốn để thực hiện việc kinh doanh.
- Có đầy đủ nguồn nhân lực, vật lực và tài lực để thực hiện việc kinh doanh.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Công việc phù hợp với khả năng của từng người trong vị trí đã được phân công	- Quan sát thực tế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân công
- Hình thức cơ sở pháp lý kinh doanh phù hợp với loại hình kinh doanh	- Đối chiếu hình thức kinh doanh với các quy định của pháp luật
- Bộ máy tổ chức của doanh nghiệp hoạt động nhịp nhàng ăn khớp	- Theo dõi quá trình vận hành của bộ máy trong doanh nghiệp
- Kết quả hoạt động kinh doanh có lãi	- Đối chiếu vốn đầu tư ban đầu so với số vốn thu về trong tháng, trong năm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Ước tính vốn khởi sự kinh doanh

Mã số công việc: L5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Chuẩn bị vốn đầu tư, vốn lưu động.
- Xác định các nguồn vốn và vốn vay.
- Ước tính vốn kinh doanh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định rõ ràng, chính xác các nguồn vốn sẽ có vốn huy động.
- Xác định chắc chắn các nguồn vốn vay.
- Ước tính vốn kinh doanh chính xác, phù hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Biết cách huy động và thu hút được các nhà đầu tư.
- Biết cách huy động các nguồn vốn của bản thân.
- Vay được vốn từ các nhà băng, ngân hàng.
- Biết ước tính và tổng hợp được số vốn của doanh nghiệp.

2. Kiến thức:

- Trình bày được vốn đầu tư ban đầu.
- Trình bày được vốn lưu động cần thiết trong kinh doanh.
- Trình bày được phương thức quản lý doanh nghiệp và kinh doanh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bút viết, sổ tay, sổ tài liệu, máy tính cá nhân.
- Các hồ sơ tài liệu để vay vốn.
- Dự án đầu tư.
- Tài sản thế chấp.
- Mối quan hệ, thị trường khách hàng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định chính xác số lượng các loại vốn để kinh doanh của doanh nghiệp	- Đối chiếu với số vốn thực tế với số vốn cần để kinh doanh của doanh nghiệp
- Thực hiện việc huy động vốn đầu tư, vốn vay nhanh chóng, đơn giản, thuận tiện	- Giám sát theo dõi việc vay vốn, huy động vốn của doanh nghiệp so với thời gian đề ra
- Ước tính vốn kinh doanh hàng tháng, hàng năm chính xác	- Đối chiếu vốn đầu tư ban đầu với số vốn thu về trong tháng, trong năm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lập kế hoạch khởi sự kinh doanh

Mã số công việc: L6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Lập kế hoạch doanh thu và chi phí.
- Kế hoạch lưu chuyển tiền mặt.
- Kế hoạch kinh doanh.
- Quyết định khởi sự kinh doanh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Kế hoạch doanh thu và chi phí cụ thể, rõ ràng.
- Kế hoạch lưu chuyển tiền mặt và kế hoạch kinh doanh khả thi.
- Quyết định khởi sự đúng lúc, đúng thời điểm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Trình bày được cách tính lợi nhuận.
- Lập được biểu đồ lưu chuyển tiền mặt.
- Lập được kế hoạch doanh thu và chi phí lợi nhuận.

2. Kiến thức:

- Mô tả được cách tính lợi nhuận.
- Biết sử dụng máy vi tính.
- Có kiến thức về quản lý, tổ chức sản xuất và maketting.
- Hiểu biết về pháp luật, luật kinh doanh, luật doanh nghiệp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bút viết, sổ tay, sổ tài liệu, máy tính cá nhân.
- Các hồ sơ tài liệu để thành lập doanh nghiệp.
- Đội ngũ công nhân, thợ (nguồn nhân lực).
- Cơ sở vật chất trang thiết bị (nguồn vật lực).
- Vốn, tiền mặt (nguồn tài lực).
- Mối quan hệ, thị trường khách hàng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Lập kế hoạch doanh thu và chi phí phù hợp - Lập được biểu đồ luân chuyển tiền mặt cho doanh nghiệp - Kế hoạch kinh doanh khả thi - Quyết định khởi sự doanh nghiệp đúng lúc đúng thời điểm	- So sánh đối chiếu với các tiêu chuẩn đề ra - Theo dõi đối chiếu việc lưu chuyển tiền mặt so với yêu cầu về thời gian - Xem xét kế hoạch kinh doanh có lãi hay không - So sánh việc khởi sự doanh nghiệp với thời điểm thực tế

CÔNG BÁO Nước CHXHCN Việt Nam là ấn phẩm chính thức của Nhà nước dùng để công bố tất cả văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có giá trị pháp lý khác do các cơ quan nhà nước ban hành. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hiện hành quy định rõ: "Chỉ các văn bản công bố trên Công báo mới có giá trị như bản gốc và được sử dụng trong mọi quan hệ, giao dịch chính thức. Văn bản đăng trên các ấn phẩm khác chỉ có giá trị tham khảo".

Công báo xuất bản ở Trung ương gồm các số Công báo thường kỳ và Mục lục Công báo tháng, quý, năm. Công báo được phát hành trong phạm vi toàn quốc do Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm xuất bản và in tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng.

Công báo in trên giấy có kích thước 20,5 cm x 29 cm. Trang bìa có in hình Quốc huy, Quốc hiệu của Nước CHXHCN Việt Nam và chữ **CÔNG BÁO** màu đỏ. Công báo được cấp miễn phí cho các Tủ sách pháp luật và Điểm Bưu điện - Văn hóa xã, phường, thị trấn trong toàn quốc.

Giá Công báo là 5.000đ/số (bao gồm cả phí phát hành). Việc mua Công báo thông qua cơ quan Công báo Trung ương hoặc các đại lý phát hành báo chí trong toàn quốc. Lịch đặt mua Công báo vào ngày 25 hàng tháng tại cơ quan Công báo, Văn phòng Chính phủ.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN
Điện thoại: 080.44597 - 04.38231182
Fax : 080.44517
Địa chỉ: 1 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, HN
Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn
In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng